

Số: 563TB-ĐHK&QTKD-QTPV

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v khám sức khoẻ cho sinh viên K19 năm 2026 (đợt 2)

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế "Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh";

Căn cứ Thông báo số 511/TB-ĐHK&QTKD-CTSV ngày 17/4/2026 về việc khám sức khoẻ cuối khoá cho sinh viên K19 năm 2026.

Sau đợt khám vẫn còn 169 sinh viên vẫn chưa đi khám sức khoẻ (có danh sách kèm theo). Nhà trường yêu cầu sinh viên đi khám sức khoẻ (đợt 2) như sau:

1. Thời gian: **Từ ngày 04 tháng 5 đến ngày 09 tháng 05 năm 2026.**

2. Địa điểm khám: **Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.**

Lưu ý:

- Các Sinh viên đã nộp phí Khám sức khoẻ đến trạm y tế nhận giấy khám sức khoẻ để đi khám;

- Sinh viên chưa nộp phí khám sức khoẻ nộp phí vào tài khoản Nhà trường và tới trạm y tế nhận giấy khám sức khoẻ để đi khám;

+ Số tài khoản: **3909999968**

+ Tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) –CN Thái Nguyên

+ Chủ tài khoản: Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh

+ Nội dung chuyển tiền: Mã sinh viên_Lớp_Họ và tên_Số điện thoại

(Mọi vướng mắc liên hệ Đ/c Lương Hoàng Văn - Số điện thoại: 0913 644 504)

Đề nghị Ban chủ nhiệm các khoa, Cố vấn học tập và Ban cán sự các lớp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- BCD (để chỉ đạo);
- Các đơn vị (thực hiện);
- Đăng tải website;
- Lưu: VT, QTPV.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QUẢN TRỊ - PHỤC VỤ



Đoàn Mạnh Hồng

DANH SÁCH SINH VIÊN K19 KHÁM SỨC KHOẺ NĂM 2026 (đợt 2)
(Đính kèm Thông báo số: /TB-ĐHK&QTKD-QTPV ngày tháng 4 năm 2026)

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP
1	DTE2253403010118	Đông Thị Quỳnh Anh	29/07/2004	Nữ	K19 - KẾ TOÁN A
2	DTE2253403010425	Trần Thị Thu Hà	27/09/2004	Nữ	
3	DTE2253403010194	Bê Thu Hằng	18/10/2004	Nữ	
4	DTE2253403010007	Phạm Vũ Hoàn	15/11/2004	Nữ	
5	DTE2253403010137	Ngô Thu Huyền	14/01/2004	Nữ	
6	DTE2253403010389	Tô Nguyệt Minh	18/07/2004	Nữ	
7	DTE2253403010147	Đỗ Hồng Nhung	07/09/2004	Nữ	
8	DTE2253403010447	Cao Quỳnh Trang	12/10/2004	Nữ	
9	DTE2253403010030	Trần Thị Thu Trang	03/08/2004	Nữ	
10	DTE2253403010012	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	20/09/2004	Nữ	
11	DTE2253403010072	Lê Thị Ngọc Ánh	05/07/2004	Nữ	K19 - KẾ TOÁN B
12	DTE2253403010074	Trịnh Thanh Bình	11/11/2004	Nữ	
13	DTE2253403010040	Bùi Thị Thanh Hằng	16/05/2004	Nữ	
14	DTE2253403010083	Lê Thị Hằng	27/03/2004	Nữ	
15	DTE2253403010082	Phạm Thúy Hằng	05/10/2004	Nữ	
16	DTE2253403010205	Trần Thị Minh Hòa	31/07/2004	Nữ	
17	DTE2253403010439	Chu Thị Thanh Huyền	20/09/2004	Nữ	
18	DTE2253403010089	Đặng Thanh Huyền	22/03/2004	Nữ	
19	DTE2253403010093	Mạc Thị Liễu	03/05/2004	Nữ	
20	DTE2253403010051	Nguyễn Khánh Linh	22/05/2004	Nữ	
21	DTE2253403010105	Nguyễn Thị Nhiên	23/08/2004	Nữ	
22	DTE2253403010109	Đình Hoàng Thái	24/07/2004	Nam	
23	DTE2253403010310	Hoàng Thị Lê Trang	23/04/2004	Nữ	
24	DTE2253403010114	Nguyễn Thị Tuyết	05/09/2004	Nữ	
25	DTE2253403010385	Hoàng Thu Giang	27/04/2004	Nữ	
26	DTE2253403010203	Ma Thị Thúy Hiền	19/05/2004	Nữ	

Số và ký hiệu: 563/TB-ĐHK&QTKD-QTPV
Ngày ban hành: 28/04/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP	
27	DTE2253403010215	Sầm Thị Thu	Hường	09/02/2004	Nữ	K19 - KẾ TOÁN C	
28	DTE2253403010221	Triệu Thị Mai	Lan	16/04/2004	Nữ		
29	DTE2253403010139	Hoàng Thị	Loan	13/10/2004	Nữ		
30	DTE2253403010228	Đặng Khánh	Ly	22/10/2004	Nữ		
31	DTE2253403010240	Đỗ Minh	Ngọc	12/02/2004	Nữ		
32	DTE2253403010239	Ngô Thị Bảo	Ngọc	14/02/2004	Nữ		
33	DTE2253403010292	Phạm Thị Mai	Thương	23/04/2004	Nữ		
34	DTE2253403010291	Vương Ngọc	Thương	02/12/2004	Nữ		
35	DTE2253403010183	Nguyễn Linh	Chi	15/02/2004	Nữ		K19 - KẾ TOÁN D
36	DTE2253403010258	Nông Thị Thu	Phượng	05/05/2004	Nữ		
37	DTE2253403010440	Lê Thị Thanh	Thủy	06/09/2004	Nữ		
38	DTE2253403010294	Nguyễn Thu	Thủy	17/09/2004	Nữ		
39	DTE2253403010286	Hứa Khánh	Thư	18/10/2004	Nam		
40	DTE2253403010448	Lê Đức	Anh	16/10/2003	Nam	K19 - KẾ TOÁN KIỂM TOÁN A	
41	DTE2253403010399	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Chi	30/12/2004	Nữ		
42	DTE2253403010181	Vũ Tùng	Chi	24/09/2004	Nữ		
43	DTE2253403010124	Nông Thị	Chuyên	28/06/2004	Nữ		
44	DTE2253403010185	Nguyễn Thị	Cúc	01/01/2004	Nữ		
45	DTE2253403010396	Hoàng Tiến	Đạt	07/07/2004	Nam		
46	DTE2253403010386	Nguyễn Trọng	Hiệp	02/08/2002	Nam		
47	DTE2253403010421	Hoàng Diệu	Huyền	30/07/2004	Nữ		
48	DTE2253403010216	Nguyễn Khánh	Huyền	19/09/2004	Nữ		
49	DTE2253403010136	Tạ Khánh	Huyền	30/03/2004	Nữ		
50	DTE2253403010052	Phùng Thị	Lượng	06/11/2004	Nữ		
51	DTE2253403010406	Ngọ Thị	Minh	19/09/2004	Nữ		
52	DTE2253403010235	Nguyễn Quỳnh	Nga	21/09/2004	Nữ		
53	DTE2253403010144	Hoàng Thị	Ngọc	21/09/2004	Nữ		
54	DTE2253403010257	Nguyễn Mai	Phượng	06/10/2004	Nữ		
55	DTE2253403010390	Đông Như	Quỳnh	12/10/2004	Nữ		

Số và ký hiệu: 563/TB-ĐHK&QTKD-QTPV
Ngày ban hành: 28/04/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP
56	DTE2253403010422	Nguyễn Minh	Tâm	27/12/2004	Nữ	K19 - KẾ TOÁN KIỂM TOÁN A
57	DTE2253403010277	Dương Thu	Thảo	25/08/2004	Nữ	
58	DTE2253403010278	Trần Thị Bích	Thảo	16/07/2004	Nữ	
59	DTE2253403010418	Vũ Thu	Thảo	14/09/2004	Nữ	
60	DTE2253403010152	Triệu Thị	Thân	22/04/2004	Nữ	
61	DTE2253403010157	Ma Thị Bích	Thủy	03/06/2004	Nữ	
62	DTE2253403010312	Đỗ Huyền	Trang	25/12/2004	Nữ	
63	DTE2253403010429	Nguyễn Hải	Yến	15/08/2004	Nữ	K19 - KẾ TOÁN KIỂM TOÁN B
64	DTE2253403010412	Lục Khánh	Vân	26/11/2004	Nữ	
65	DTE2253401010275	Mã Văn	Hải	28/08/2002	Nam	K19 - QUẢN TRỊ KINH DOANH A
66	DTE2253401010073	Nguyễn Đức	Hậu	06/09/2004	Nam	
67	DTE2253401010009	Vũ Đình	Hoàn	13/11/2004	Nam	
68	DTE2253401010126	Nguyễn Long	Hải	23/01/2004	Nam	K19 - QUẢN TRỊ KINH DOANH B
69	DTE2253401010129	Lưu Thị	Hiền	13/12/2004	Nữ	
70	DTE2253401010128	Nguyễn Thị	Hiền	15/04/2004	Nữ	
71	DTE2253401010087	Nguyễn Trà	My	03/08/2004	Nữ	
72	DTE2253401010097	Trần Thị Bích	Thùy	24/04/2004	Nữ	
73	DTE2253401010120	Vũ Tuấn	Dũng	24/12/2004	Nam	K19 - QUẢN TRỊ KINH DOANH C
74	DTE2253401010267	Lưu Tâm	Đông	04/09/2000	Nam	
75	DTE2253401010132	Vũ Minh	Hiếu	30/10/2004	Nam	
76	DTE2253401010237	Nguyễn Thành	Long	04/09/2004	Nam	
77	DTE2253401010258	Hà Ước	Nguyễn	19/07/2004	Nam	
78	DTE2253401010184	Lưu Văn	Tài	28/06/2004	Nam	
79	DTE2253401010210	Long Nguyễn Anh	Vũ	12/10/2004	Nam	K19 - LOGISTICS & QLCCU'
80	DTE2255106050006	Hoàng Cao	Cường	04/10/2004	Nam	
81	DTE2255106050021	Nông Thúy	Diệu	12/04/2004	Nữ	
82	DTE2255106050031	Bùi Đức	Huy	12/10/2004	Nam	
83	DTE2255106050008	Lê Vũ	Huy	02/03/2004	Nam	
84	DTE2255106050071	Nông Khánh	Linh	25/07/2003	Nữ	

Số và ký hiệu: 563/TB-ĐHK&QTKD-QTPV
 Ngày ban hành: 28/04/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP
85	DTE2255106050015	Tạ Hoa Mai	24/11/2004	Nữ	K19 - LOGISTICS & QLCCU'
86	DTE2255106050064	Nguyễn Kim Thanh	14/12/2003	Nữ	
87	DTE2253401010188	Nguyễn Duy Thắng	10/02/2004	Nam	
88	DTE2255106050066	Lê Thị Quỳnh Trang	23/03/2004	Nữ	
89	DTE2255106050002	Dương Thị Thanh Vân	31/08/2004	Nữ	
90	DTE2253101010048	Vũ Minh Hiếu	18/01/2004	Nam	K19 - KINH TẾ
91	DTE2253401200018	Hoàng Trung Tín	25/07/2002	Nam	
92	DTE2253101040007	Nông Hải Bằng	17/07/2004	Nam	K19 - KINH TẾ ĐẦU TƯ
93	DTE2253101040026	Nguyễn An Khang	15/05/2004	Nam	
94	DTE2253101040048	Đỗ Danh Thành Long	06/12/2004	Nam	
95	DTE2253101040032	Hoàng Xuân Tân	13/12/2004	Nam	
96	DTE2253101040036	Vũ Minh Tuấn	15/05/2004	Nam	
97	DTE2253801070068	Lục Thị Vi Anh	06/07/2004	Nữ	K19 - LUẬT KINH TẾ
98	DTE2253801070079	Vũ Mỹ Duyên	25/12/2004	Nữ	
99	DTE2253801070066	Phan Thanh Huyền	03/08/2004	Nữ	
100	DTE2253801070031	Hoàng Thảo Hương	16/06/2004	Nữ	
101	DTE2253801070032	Nguyễn Hữu Khánh	22/12/2004	Nam	
102	DTF2172202010994	Nguyễn Nhật Lê (N2)	20/11/2003	Nữ	
103	DTE2253801070009	Vũ Hải Linh	20/01/2004	Nam	
104	DTE2253801070057	Nguyễn Đức Long	10/12/2004	Nam	
105	DTE2253801070058	Ngô Ngọc Ly	30/06/2004	Nữ	
106	DTE2253801070039	Phạm Thị Như Quỳnh	08/03/2003	Nữ	
107	DTE2253801070043	Nông Phương Thảo	20/11/2004	Nữ	
108	DTE2253801070061	Vũ Khánh Toàn	06/10/2004	Nam	
109	DTE2253801070062	Phạm Hoài Trang	15/04/2004	Nữ	
110	DTE2253801070011	Chu Anh Tú	26/03/2004	Nam	
111	DTE2253801070047	Bùi Huy Tùng	16/06/2003	Nam	

Số và ký hiệu: 563/TB-ĐHK&QTKD-QTPV
Ngày ban hành: 28/04/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP
112	DTE2253404030001	Bé Tùng	Anh	05/10/2004	Nam	K19 - QUẢN LÝ KINH TẾ
113	DTE2253404030002	Trần Quốc	Anh	08/03/2004	Nam	K19 - QUẢN LÝ KINH TẾ
114	DTE2253404030004	Đoàn Thị Kim	Chi	25/04/2004	Nữ	
115	DTE2253404030037	Nguyễn Thế	Diễn	23/04/2004	Nam	
116	DTE2253404030019	Mạc Thanh	Nguyễn	21/09/2004	Nam	
117	DTE2253404030050	Tần Láo	Tả	15/09/2004	Nam	
118	DTE2253404030026	Nông Thị Phương	Thảo	25/07/2004	Nữ	
119	DTE2253404030027	Nguyễn Văn	Thuận	29/05/2004	Nam	
120	DTE2253404030033	Đoàn Thị Huyền	Trang	08/07/2004	Nữ	
121	DTE2253402010069	Hứa Tú	Anh	19/06/2003	Nam	K19 - TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG B
122	DTE2253402010092	Đặng Thị Thúy	Nga	02/05/2004	Nữ	
123	DTE2253402010097	Triệu Văn	Phương	09/12/2004	Nam	
124	DTE2253402010098	Nguyễn Anh	Quyên	23/07/2004	Nam	
125	DTE2253402010067	Bùi Thị Anh	Thư	04/05/2004	Nữ	
126	DTE2253402010116	Phạm Phương	Anh	28/07/2004	Nữ	
127	DTE2253402010019	Nguyễn Hữu	Hùng	01/06/2004	Nam	K19 - TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
128	DTE2253402010040	Hoàng Trần Diệp	Linh	06/07/2004	Nữ	
129	DTE2253402010064	Trần Thị Hà	Phương	05/03/2004	Nữ	
130	DTE2253402010068	Đoàn Phương	Trang	11/08/2004	Nữ	
131	DTE2253401150168	Tổng Trần Gia	Khánh	03/03/2004	Nam	
132	DTE2253401150005	Đông Thị Phương	Liên	30/06/2004	Nữ	K19 - MARKETING A
133	DTE2253401150173	Nguyễn Tuấn	Nghiệp	20/06/2004	Nam	
134	DTE2253401150032	Lành Thị Trương	Quỳnh	12/09/2004	Nữ	
135	DTE2253401150008	Nguyễn Văn	Tam	16/03/2004	Nam	
136	DTE2253401150010	Nguyễn Tiến	Thành	31/03/2004	Nam	
137	DTE2253401150035	Lê Thị Thanh	Thảo	19/10/2004	Nữ	
138	DTE2253401150080	Nguyễn Thị Phương	Thảo	10/08/2004	Nữ	
139	DTE2253401150097	Trần Thị	Ánh	03/02/2004	Nữ	
140	DTE2253401150105	Ma Thị Thu	Hà	28/04/2004	Nữ	

Số và ký hiệu: 563/TB-ĐHK&QTKD-QTPV
Ngày ban hành: 28/04/2026

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP
141	DTE2253401150134	Đinh Thị Lưu Ly	07/10/2004	Nữ	K19 - MARKETING C
142	DTE2253401150187	Hồ Vũ Hà Anh	23/12/2004	Nữ	
143	DTE2253401150159	Trương Thị Ngọc Ánh	24/04/2004	Nữ	
144	DTE2253401150188	Nguyễn Thị Diễm	17/03/2004	Nữ	
145	DTE2253401150220	Hoàng Thùy Duyên	05/11/2003	Nữ	
146	DTE2253401150204	Nguyễn Trung Hiếu	25/08/2004	Nam	
147	DTE2253403010206	Đào Thị Hoa	23/10/2004	Nữ	
148	DTE2253401150022	Ngô Thế Hòa	25/09/2004	Nam	
149	DTE2253401150166	Nguyễn Thị Huyền	17/01/2004	Nữ	
150	DTE2253401150193	Bùi Diệu Linh	11/02/2004	Nữ	
151	DTE2253401150016	Lưu Thị Linh	01/12/2004	Nữ	
152	DTE2253401150218	Nguyễn Thanh Loan	28/08/2004	Nữ	
153	DTE2253401150213	Phó Thị Khánh Ly	17/03/2002	Nữ	
154	DTE2253401150142	Nông Thị Kiều Oanh	09/01/2004	Nữ	
155	DTE2253401150007	Trương Đình Quang	06/10/2003	Nam	
156	DTE2253401150207	Nguyễn Thị Thơm	18/03/2004	Nữ	
157	DTE2253401150178	Lưu Thị Thu	26/11/2004	Nữ	
158	DTE2253401150199	Hoàng Minh Thư	20/08/2004	Nữ	
159	DTE2253401150190	Vũ Thị Kim Uyên	06/06/2004	Nữ	
160	DTE2258101030019	Lưu Trịnh Gia Bảo	21/06/2004	Nam	K19 - QUẢN TRỊ KINH DOANH KS VÀ DL
161	DTE2258101030020	Phạm Thị Chi	15/09/2004	Nữ	
162	DTE2258101030004	Nguyễn Thị Duyên	28/04/2004	Nữ	
163	DTE2258101030024	Đặng Thùy Giang	27/04/2004	Nữ	
164	DTE2258101030040	Trần Văn Hưng	22/12/2004	Nam	
165	DTE2258101030029	Nguyễn Thùy Linh	22/12/2004	Nữ	
166	DTE2258101030017	Lý Thị Minh Tâm	22/02/2004	Nữ	
167	DTE2253401010223	Lê Hải Dương	27/11/2004	Nam	Chất lượng cao
168	DTE2253401010320	Đàm Thế Hùng	26/05/2003	Nam	
169	DTE2253403010048	Nguyễn Khánh Huyền	8/10/2004	Nữ	

Số và ký hiệu: 563/TB-ĐHKT&QTKD-QTPV
Ngày ban hành: 28/04/2026

Hoang Le Le _ 16:39 28/04/2026
Phong Quan tri Doan Manh Hong da ky, 28/04/2026 14:51:48

Hoang Le Le _
Phong Quan tri Doan Manh Hong da ky, 28/04/2026 14:51:48